

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 79 /2021/HSST

Ngày: 28 - 10- 2021

NHÂN DANH

N- ÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82 /2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Hữu Đ, sinh năm 1987; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu D và bà Lê Thị N; vợ: chưa; tiền án: Ngày 11/7/2019 Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 10 tháng tù về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/10/2019, thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm ngày 06/11/2020); tiền sự: Ngày 06/12/2020 Công an xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hình thức phạt tiền (Đức đã chấp hành xong ngày 11/12/2020). Nhân thân: Ngày 25/5/2010 Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong ngày 10/3/2011, thi hành xong phần án phí sơ thẩm ngày 17/8/2011). Tạm giam: ngày 02/8/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1987; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Uc, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Mai Thị C; có vợ: Nguyễn Thị K, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/9/2007 Tòa án huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa (nay là thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa) xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong hình phạt ngày 13/5/2009, thi hành xong phần án phí sơ thẩm ngày 04/01/2008). Ngày 21/8/2015 Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã chấp hành xong ngày 29/8/2016, thi hành xong phần án phí sơ thẩm ngày 23/10/2015) Tạm giam: ngày 02/8/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:* Ông Hoàng Phi K - sinh năm 1937 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn U, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa
** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Anh Bùi Sỹ H - sinh năm 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05h0' ngày 11/7/2021 Lê Hữu Đ điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát trên đường đi đám tang trong xã về nhà, thì gặp Hoàng Văn T đang đi bộ. Lúc này Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nên rủ T đi trộm cắp chó để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đ dừng xe lại nói với T “ Giờ tau đang thèm thuốc (ma túy), hay ta đi trộm chó bán lấy tiền mua ma túy về dùng”. T đồng ý, T bảo Đ chở T đến bờ ruộng trước ngõ nhà mình để T lấy 01 dây thòng lọng bắt chó mà T đã chuẩn bị sẵn từ trước (dây thòng lọng được làm bằng ruột dây phanh xe đạp nối 02 đầu với 01 thanh luồng dài 1m). Sau đó Đ chở T đi dọc đường trong xã Quảng Ngọc để tìm và bắt trộm chó. Đến khoảng 5h30' cùng ngày, khi đến trục đường bê tông thuộc địa phận thôn U, xã Q, huyện Q, cả hai quan sát thấy 01 con chó màu vàng xám đang chạy trên đường, Đ liền điều khiển xe áp sát lại gần con chó, còn T ngồi sau dùng dây thòng lọng vọt vào cổ con chó ôm lên yên xe, Đ phóng xe tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được con chó cả hai mang đến nhà anh Bùi Ngọc H (anh H là người làm thịt chó bán lẻ tại nhà) để bán. Khi đến nơi do quần áo bị bẩn nên Đ về thay quần áo, còn T ở lại bán chó. Gặp anh H, T nói “ Nhà em có con chó này anh mua cho em”, anh H đồng ý rồi cả hai đặt con chó lên cân được 24,5kg. Hai bên thỏa thuận giá 55.000.000đ/1kg, anh H đưa cho T tròn tiền là 1.300.000đ, một lúc sau Đ quay lại đón T, thấy anh H đang đưa tiền cho T. Khi ra ngoài đường cả hai chia nhau tiền bán con chó, mỗi người 650.000đ, sau đó đi lên thành phố Thanh Hóa góp mỗi người 150.000đ mua ma túy về sử dụng. Khi về nhà cả hai biết tin việc trộm chó đã bị phát hiện và con chó mà cả hai trộm cắp là của ông K, nên T điện thoại cho ông K xin chuộc lại con chó đem về trả thì ông K đồng ý, cả hai đi đến nhà anh H xin chuộc lại chó,

nhưng anh H đã làm thịt bán. Tại đây T nói với anh H con chó anh H vừa mua là do T và Đ trộm cắp của nhà ông K, không phải chó nhà T như đã nói trước đó nên anh H đưa thêm cho T 500.000đ để T mang đến đền cho ông K. Sau đó T và Đ dùng số tiền bán chó còn lại 1000.000đ cùng với số tiền anh H đưa, tổng 1.500.000đ bồi thường tiền chó cho ông K, nên ông K không có yêu cầu nào khác.

Theo báo cáo của ông Hoàng Phi K, ngày 11/7/2021 gia đình ông bị mất trộm 01 con chó cái, lông màu vàng xám, nặng khoảng 25kg, trị giá khoảng 1.800.000đ.

Ngày 22/7/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Xương định giá đối với 01 con chó màu vàng xám, giống cái, trọng lượng con chó xác định là 24,5kg, thời điểm bị trộm cắp giá chó trên thị trường là 82.5000đ/1kg, trị giá con chó bị mất là: 2.021.000đ.

Trong vụ án này: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu đỏ không gắn biển kiểm soát, Đ và T sử dụng trộm cắp tài sản, qua điều tra xác định đây là chiếc xe Đ mua của một người đàn ông không quen biết tại thành phố Thanh Hóa. Tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi trộm cắp trên, do không có tiền mua mà tụy sử dụng Đ đã lên thành phố Thanh Hóa bán cho 01 người đàn ông đi đường, không rõ danh tính với giá 500.000đ, do đó cơ quan công an không thu giữ được chiếc xe trên.

Đối với con chó giống cái, màu vàng xám, trọng lượng 24,5kg của ông Hoàng Phi K là vật chứng của vụ án bị Đức và Toàn trộm cắp, anh Huấn sau khi mua lại của Đ và T đã làm thịt bán cho người dân, vì vậy cơ quan điều tra không thu được.

Đối với vật chứng là 01 dây thòng lọng được làm bằng ruột dây phanh xe đạp nối 02 đầu với một thanh luồng dài khoảng 1m, các đối tượng khai nhận đã tháo từ cổ con chó rồi ném lại lề đường bê tông ở thôn K, xã Q, huyện Q, cơ quan ảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu được

Đối với anh Bùi Ngọc H, khi Đ và T mang chó đến bán, H không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý về mặt hình sự đối với H. Đối với số tiền 500.000đ anh H đưa cho T để T đến đền cho ông K, anh H không yêu cầu T trả lại, cũng không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS-QX ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố Lê Hữu Đ, Hoàng Văn T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng:

- Lê Hữu Đ: khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù .

-. Hoàng Văn T: khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù .

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Huấn không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 500.000đ. Công nhận các bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền cho ông K để khắc phục hậu quả. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 5h30' ngày 11/7/2021 tại Thôn U, xã Q, huyện Quảng Xương. Lê Hữu Đ và Hoàng Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 con chó màu vàng xám, giống cái, trọng lượng 24,5kg của ông Hoàng Phi K, trị giá con chó là: 2.021.000đ. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hữu Đ và Hoàng Văn T có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đ- ọc qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất vụ án: Đây là vụ trộm cắp tài sản đ- ọc thực hiện vào dạng sáng, các bị cáo lợi dụng bị hại để chó chạy ra ngoài đường, không có người trông coi, quản lý, nhanh chóng tiếp cận, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an nơi khu vực, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải đ- ọc xử lý nghiêm minh.

[4] Về vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4.1]. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Lê Hữu Đ là người khởi xướng, rủ Hoàng Văn T cùng tham gia trộm cắp tài sản. T là người chuẩn bị công cụ và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đem đi tiêu thụ, nên đánh giá Đ và T đồng phạm với vai trò ngang nhau trong vụ án. Bị cáo Đ nhân thân xấu, có 01 tiền sự và 01 tiền án chưa được xóa, lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo T cũng có nhân thân xấu đã hai lần bị xét xử nhưng đã được xóa án.

[4.2]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng với nhân thân xấu của cả hai bị cáo thì việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục các bị cáo và nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo một phần là thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả được qui định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Đức có 01 tình tiết tăng nặng nên mức án của bị cáo Đức sẽ cao hơn bị cáo Toàn là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

[5.1]. Theo báo cáo của bị hại ông Hoàng Phi K tài sản của ông bị mất là con chó màu vàng xám, giống cái, nặng 24,5kg, con chó hiện không thu hồi được và hiện nay các bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 1.500.000đ, ông đã nhận đầy đủ và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, nghĩ nên công nhận các bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho ông Hoàng Phi K.

[5.2]. Đối với số tiền 500.000đ anh Bùi Ngọc H đưa cho T để T và Đ đến đền cho ông K, anh H không yêu cầu T trả lại, cũng không có yêu cầu gì về dân sự, nghĩ nên chấp nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 500.000đ.

[6]. Các bị cáo phạm tội nhưng không có tính chất vụ lợi nghĩ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS (đối với các bị cáo); điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS (đối với bị cáo Đức); khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- **Tuyên bố:** Lê Hữu Đ, Hoàng Văn T phạm tội “ Trộm cắp tài sản

1. Xử phạt: Lê Hữu Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2021.

2. Xử phạt: Hoàng Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự:

- Công nhận các bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền cho ông Hoàng Phi K để khắc phục hậu quả.

- Chấp nhận sự tự nguyện của anh Bùi Ngọc H không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 500.000đ.

- □n phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a ,9 của Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Q
- Công an huyện Q
- THA DS huyện Q
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ toạ

Lê Văn Lợi Nguyễn Thị Lệ Thanh

Bùi Thị Huyền

Nơi nhận

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Quảng Xương
- Công an huyện Quảng Xương
- THA DS huyện Quảng Xương
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ toạ

Lê Sỹ Quyền Hoàng Thị Thúy

Bùi Thị Huyền